

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3093 /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 13 tháng 11 năm 2023

TỜ TRÌNH

Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

VP. ĐBBQH VÀ HĐND
ĐẾN SỐ: 14.30
Ngày 14/11/2023
Chuyển.....
LƯU HỒ SƠ SỐ:.....

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng.

Căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020.

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015; Luật Phòng, chống ma túy năm 2021; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

2. Cơ sở thực tiễn

Hiện nay, việc thực hiện chế độ, chính sách cho người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy theo biện pháp cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; công tác tổ chức quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú đang được thực hiện theo quy định tại các văn bản như: Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, Thông tư số 62/2022/TT-BTC. Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và Thông tư số 62/2022/TT-BTC đã có những nội dung, mức chi quy định cụ thể để địa phương tổ chức thực hiện. Tuy nhiên, tại một số Điều, khoản, điểm của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và Thông tư số 62/2022/TT-BTC (tại khoản 3 Điều 65 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và các quy định tại điểm a khoản 11 Điều 5; khoản 2 Điều 6; khoản 3 Điều 7; điểm b khoản 4 Điều 7; khoản 3 Điều 8 của Thông tư số 62/2022/TT-BTC) có nội dung chính sách quy định mức khung (tối đa, tối thiểu, hoặc chưa quy định), còn mức cụ thể quy định do UBND cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định nội dung, mức hỗ trợ để cơ sở có căn cứ thực hiện đủ các nhiệm vụ về công tác tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Trên cơ sở quy định của pháp luật và căn cứ thực tế nêu trên, UBND tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích

Việc xây dựng Nghị quyết nhằm quy định chi tiết, cụ thể nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh, là cơ sở pháp lý để các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện đảm bảo thống nhất, đúng quy định.

2. Quan điểm chỉ đạo

Nội dung, mức hỗ trợ được xây dựng trên cơ sở nguyên tắc bảo đảm tuân thủ các quy định pháp luật của Trung ương, yêu cầu công tác cai nghiện và quản lý sau cai nghiện ma túy và thực tế nguồn lực của địa phương nhưng tối đa không vượt quá các mức chi theo quy định tại Thông tư số 62/2022/TT-BTC.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. UBND tỉnh đã chỉ đạo, giao cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội là cơ quan chủ trì xây dựng dự thảo Nghị quyết. Việc xây dựng dự thảo Nghị quyết theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm

pháp luật; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP, Nghị định số 154/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

2. Dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết đã được gửi lấy ý kiến góp ý của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh Cao Bằng; các Sở, Ban ngành, UBND các huyện, thành phố. Đồng thời, dự thảo Tờ trình, dự thảo Nghị quyết đã được đăng tải trên cổng thông tin điện tử tỉnh Cao Bằng và trang thông tin điện tử của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để lấy ý kiến góp ý theo quy định. Trên cơ sở các ý kiến đóng góp, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết.

3. Dự thảo Nghị quyết đã được Sở Tư pháp thẩm định theo quy định; trên cơ sở ý kiến thẩm định, cơ quan soạn thảo đã tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết. Hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã được tổ chức lấy ý kiến và biểu quyết thông qua các thành viên UBND tỉnh.

IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Bố cục: Ngoài phần căn cứ, Nghị quyết được bố cục thành 03 điều, cụ thể:

- **Điều 1.** Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

- **Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

- **Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

2. Nội dung cơ bản của dự thảo Nghị quyết

Điều 1. Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch UBND xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Những nội dung, mức hỗ trợ khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05/10/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính;

b) Người nghiện ma túy đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh;

c) Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch UBND cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

d) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Người nghiện cai nghiện ma túy bắt buộc

Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện bằng 0,8 mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng. Ngày lễ, Tết dương lịch người cai nghiện được ăn thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện bị ốm do Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, nhưng không thấp hơn 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện là nữ hàng năm của người cai nghiện bằng 0,9 mức lương cơ sở hiện hành/người/năm.

Hỗ trợ thực hiện mua sắm và cấp quần áo cho người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú (nếu họ không có) tối đa như sau:

Quần áo mùa hè: 250.000 đồng/bộ/người.

Quần áo mùa đông: 300.000 đồng/bộ/người.

- Người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc được hỗ trợ tiền ăn, tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện là nữ) bằng mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

Hỗ trợ tiền ăn, quần áo, chăn, màn, chiếu, gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện tự nguyện là nữ) đối với người cai nghiện tự nguyện bằng 70% mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của địa phương.

Hỗ trợ 100% chỗ ở; hỗ trợ tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng.

c) Đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã

Hỗ trợ thù lao người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy bằng 0,2 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng. Căn cứ số lượng người cai nghiện tự nguyện, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công ít nhất 01 người để thực hiện nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Khóa XVII kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023.

V. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): KHÔNG

Trên đây là Tờ trình về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình,

cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng kính trình Hội đồng nhân tỉnh xem xét, quyết định.

(Gửi kèm theo Tờ trình: (01) dự thảo Nghị quyết; (02) bảng tổng hợp, tiếp thu ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương; (03) bản sao ý kiến góp ý của các đơn vị; (04) báo cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (05) báo cáo giải trình tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT, các Ủy viên UBND tỉnh;
- Ban VHXH, HĐND tỉnh;
- LĐ VPUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX_(TT).

HN

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Hoàng Xuân Ánh

Số: /2023/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày tháng năm 2023

Dự thảo 4

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ.....**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

Căn cứ Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Căn cứ Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Những nội dung, mức hỗ trợ khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và các văn bản pháp luật hiện hành có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính;

b) Người nghiện ma túy đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh;

c) Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

d) Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3. Nội dung, mức hỗ trợ

a) Đối với người cai nghiện ma túy bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính.

- Người nghiện cai nghiện ma túy bắt buộc

Hỗ trợ tiền ăn hàng tháng của người cai nghiện bằng 0,8 mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng. Ngày lễ, Tết dương lịch người cai nghiện được ăn thêm bằng 03 lần tiêu chuẩn ngày thường; các ngày Tết nguyên đán người cai nghiện được ăn thêm bằng 05 lần tiêu chuẩn ngày thường; chế độ ăn đối với người cai nghiện bị ốm do Giám đốc cơ sở cai nghiện bắt buộc quyết định theo chỉ định của nhân viên y tế điều trị, nhưng không thấp hơn 03 lần tiêu chuẩn ngày thường.

Hỗ trợ tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện là nữ hàng năm của người cai nghiện bằng 0,9 mức lương cơ sở hiện hành/người/năm.

Hỗ trợ thực hiện mua sắm và cấp quần áo cho người cai nghiện bắt buộc chấp hành xong quyết định đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trở về địa phương nơi cư trú (nếu họ không có) tối đa như sau:

Quần áo mùa hè: 250.000 đồng/bộ/người.

Quần áo mùa đông: 300.000 đồng/bộ/người.

- Người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính tại cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc được hỗ trợ tiền ăn, tiền chăn, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện là nữ) bằng mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

b) Đối với người cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập.

Hỗ trợ tiền ăn, quần áo, chăn, màn, chiếu, gối, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện tự nguyện là nữ) đối với người cai nghiện tự nguyện bằng 70% mức hỗ trợ đối với người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của địa phương.

Hỗ trợ 100% chỗ ở; hỗ trợ tiền điện, nước sinh hoạt: 100.000 đồng/người/tháng.

c) Đối với người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã.

Hỗ trợ thù lao người được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy bằng 0,2 lần mức lương cơ sở hiện hành/người/tháng. Căn cứ số lượng người cai nghiện tự nguyện, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công ít nhất 01 người để thực hiện nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy.

4. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện do ngân sách nhà nước đảm bảo theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng Khóa XVII kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2023 và có hiệu lực từ ngày tháng năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Cục Kiểm tra VBQPPL- Bộ Tư pháp;
- TT.Tỉnh ủy, TT.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ Việt Nam tỉnh; các tổ chức chính trị xã hội;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Vụ Pháp chế Bộ Tài chính, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Sở Tư pháp (*đăng tải CSDL*);
- Các Sở, ban, ngành của tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Báo Cao Bằng, Đài phát thanh-Truyền hình tỉnh;
- Công báo Cao Bằng, Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin-Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Số: 1748/BCTĐ-STP

Cao Bằng, ngày 27 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Sở Tư pháp nhận được Công văn số 1862/SLĐTBXH-PCTNXH ngày 16 tháng 10 năm 2023 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Cao Bằng về việc đề nghị thẩm định hồ sơ dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; sau khi nghiên cứu dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, Sở Tư pháp có ý kiến thẩm định như sau:

I. CĂN CỨ THẨM ĐỊNH

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

- Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

- Luật Phòng, chống ma túy ngày 30 tháng 3 năm 2021;

- Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy;

- Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP;

- Thông tư số 62/2022/TT-BTC ngày 05 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai

nghiện ma túy bắt buộc; công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

II. NỘI DUNG THẨM ĐỊNH

1. Về sự cần thiết ban hành nghị quyết

Hiện nay, việc thực hiện chế độ, chính sách cho người nghiện ma túy vào cai nghiện ma túy theo biện pháp cai nghiện bắt buộc, cai nghiện tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập; cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng; công tác tổ chức quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú được thực hiện theo quy định tại các văn bản như: Nghị định số 116/2021/NĐ-CP, Thông tư số 62/2022/TT-BTC. Trong quá trình tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy theo quy định tại Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và Thông tư số 62/2022/TT-BTC có những nội dung, mức chi quy định cụ thể để cho địa phương tổ chức thực hiện; một số quy định của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và Thông tư số 62/2022/TT-BTC (tại khoản 3 Điều 65 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP và các quy định tại điểm a khoản 11 Điều 5, khoản 2 Điều 6, khoản 3 Điều 7, điểm b khoản 4 Điều 7, khoản 3 Điều 8 của Thông tư số 62/2022/TT-BTC) có nội dung chính sách quy định mức khung (tối đa, tối thiểu hoặc chưa quy định), còn mức cụ thể quy định do UBND cấp tỉnh trình Hội đồng nhân dân cùng cấp xem xét, quyết định nội dung, mức hỗ trợ để cơ sở có căn cứ thực hiện đủ các nhiệm vụ về công tác tổ chức cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện.

Trên cơ sở quy định của pháp luật và căn cứ thực tiễn nêu trên, việc Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo nghị quyết

a) Về phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Về đối tượng áp dụng:

- Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Người nghiện ma túy đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh;

- Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai

nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết cơ bản đã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, đề nghị chỉnh sửa các nội dung sau:

- Tại dòng chữ “*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng... ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*” dự thảo cần thay cụm từ “*về việc đề nghị ban hành*” bằng cụm từ “*về dự thảo*” để thống nhất với mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Tại Điều 1, tên của Điều cần bỏ cụm từ “Ban hành” trước cụm từ “quy định nội dung, mức hỗ trợ” vì đây là nghị quyết quy định trực tiếp. Đồng thời dự thảo cần trình bày thống nhất với tên dự thảo nghị quyết, cụ thể:

“**Điều 1.** Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:”

III. KẾT LUẬN

Đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, chỉnh sửa theo ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Mục II nêu trên. Sau chỉnh sửa, dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma

túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng đủ điều kiện để trình UBND tỉnh trước khi trình HĐND tỉnh thông qua.

Trên đây là ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Các Phó GĐ Sở Tư pháp;
- Văn phòng Sở Tư pháp;
- Lưu: VT, XDVB&PBGDPL.

GIÁM ĐỐC



Bản Thanh Hiện

Số: 1977 /BC-SLĐTBXH

Cao Bằng, ngày 30 tháng 10 năm 2023

BÁO CÁO

GIẢI TRÌNH TIẾP THU Ý KIẾN THẨM ĐỊNH

Về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Căn cứ ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp tại Báo cáo số 1748/BCTĐ-STP ngày 27 tháng 10 năm 2023 về thẩm định dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội giải trình về việc tiếp thu ý kiến thẩm định như sau:

I. NHỮNG NỘI DUNG ĐÃ TIẾP THU VÀ CHỈNH SỬA THEO Ý KIẾN CỦA CƠ QUAN THẨM ĐỊNH

1. Về sự cần thiết ban hành nghị quyết

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp: trên cơ sở quy định của pháp luật và căn cứ thực tiễn, việc Ủy ban nhân dân trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng là cần thiết và phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành.

- Ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: tiếp thu, thống nhất với ý kiến của cơ quan thẩm định.

2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo Nghị quyết

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

a) Về phạm vi điều chỉnh: Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.

b) Về đối tượng áp dụng:

- Người nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, người nghiện ma túy trong thời gian chờ lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Luật Xử lý vi phạm hành chính;

- Người nghiện ma túy đăng ký thường trú trên địa bàn tỉnh Cao Bằng cai nghiện ma túy tự nguyện tại cơ sở cai nghiện ma túy công lập trên địa bàn tỉnh;

- Người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

- Cơ quan, tổ chức và cá nhân có liên quan đến việc quản lý, sử dụng kinh phí sự nghiệp từ ngân sách nhà nước thực hiện chế độ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc, công tác cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, cơ sở cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

- Ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: tiếp thu, thống nhất ý kiến với cơ quan thẩm định.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo nghị quyết với hệ thống pháp luật.

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

Nội dung dự thảo Nghị quyết phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước; đảm bảo tính hợp hiến, tính hợp pháp và phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên.

- Ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: thống nhất ý kiến với cơ quan thẩm định.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

- Ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp:

Dự thảo Nghị quyết cơ bản đã thực hiện theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Bên cạnh đó, đề nghị chỉnh sửa các nội dung như sau:

- Tại dòng chữ “Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.”. dự thảo cần thay cụm từ “về việc đề nghị ban

hành” bằng cụm từ “về dự thảo” để thống nhất với mẫu số 03 Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

- Tại Điều 1, tên của Điều cần bỏ cụm từ “Ban hành” trước cụm từ “quy định nội dung, mức hỗ trợ” vì đây là nghị quyết quy định trực tiếp. Đồng thời dự thảo cần trình bày thống nhất với tên dự thảo nghị quyết, cụ thể:

“**Điều 1.** Quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng, cụ thể như sau:”

- Ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội: tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến của cơ quan thẩm định.

* **Kết luận:** Các ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đều được Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn chỉnh trong dự thảo Nghị quyết, không có ý kiến khác với nội dung thẩm định.

II. NỘI DUNG KHÁC: không có.

Trên đây là báo cáo của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội về giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp đối với dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp;
- Giám đốc, Phó GD (đ/c Thượng);
- Lưu: VT, PCTNXH.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Thượng

Cao Bằng, ngày 16 tháng 10 năm 2023

BẢNG TỔNG HỢP, TIẾP THU, GIẢI TRÌNH Ý KIẾN
Dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước
đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý,
xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng,
người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng

Ngày 10 tháng 9 năm 2023, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã có Công văn số 1572/SLĐTĐBXH-PCTNXH gửi các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố (36 đơn vị) để lấy ý kiến đóng góp đối với dự thảo Tờ trình của UBND tỉnh và dự thảo Nghị quyết của HĐND tỉnh; thời hạn đóng góp ý kiến trước ngày 12/10/2023. Đến ngày 12/10/2023 có 21 Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố có ý kiến đóng góp bằng văn bản gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội (có 03 ý kiến đề nghị xem xét chỉnh sửa và 19 ý kiến nhất trí như dự thảo). Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổng hợp các ý kiến đóng góp vào bản dự thảo Nghị quyết như sau:

S TT	Tên cơ quan có ý kiến đóng góp	Nội dung góp ý	Ý kiến cơ quan soạn thảo	Ghi chú
1	Ban VHXXH, HĐND tỉnh	Đề nghị cơ quan soạn thảo sắp xếp lại bố cục các điều, khoản của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo thống nhất về bố cục theo các Nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật do HĐND tỉnh ban hành trong nhiệm kỳ 2021-2026, cụ thể: “ Điều 1. (nội dung như tên dự thảo Nghị quyết) 1. Phạm vi điều chỉnh 2. Đối tượng áp dụng 3. Điều 2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này và báo cáo với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.”	Tiếp thu và chỉnh sửa theo đề nghị của cơ quan góp ý	
2	Sở Tư pháp	Sở Tư pháp có ý kiến góp ý như sau: - Dự thảo cần bỏ nội dung tại khoản 3 Điều 1 do nội dung dự thảo nghị quyết không viện dẫn đến văn bản liên quan. - Tại tên Điều 4 dự thảo cần bỏ cụm từ “trên địa bàn tỉnh” vì không cần thiết. - Tại Điều 5 + Tại tên Điều dự thảo cần bổ sung cụm từ “thù lao” sau cụm từ “hỗ trợ” để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 62/2022/TT-BTC.	Tiếp thu và chỉnh sửa theo đề nghị của cơ quan góp ý	

		+ Khoản 1 Điều 34 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống ma túy, Luật Xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy “ <i>Căn cứ số lượng người cai nghiện tự nguyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã phân công ít nhất 01 người để thực hiện nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng</i> ”. Để phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 6 Thông tư số 62/2022/TT-BTC dự thảo nên xem xét bỏ nội dung tại khoản 1, 2 Điều 5 của dự thảo.		
3	Sở Tài chính	<p>Sau khi nghiên cứu dự thảo và các văn bản có liên quan, Sở Tài chính cơ bản nhất trí nội dung dự thảo. Ngoài ra, đề nghị đơn vị xem xét một số nội dung như sau:</p> <p>- Tại Khoản 1, Điều 1 Phạm vi điều chỉnh có nêu: “1. Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.”</p> <p>- Để thống nhất với tên của Nghị quyết đề nghị sửa như sau: “1. Nghị quyết này quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng người cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy theo phân công của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng.”</p> <p>- Tại Khoản 3, Điều 1 đề xuất sửa là: “ Khi các văn bản được viện dẫn để áp dụng tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế bằng văn bản mới thì áp dụng theo văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế.”</p> <p>- Tại điểm b khoản 1 Điều 3 dự thảo Nghị quyết có nêu: “b) Hỗ trợ tiền chần, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh đối với người cai nghiện là nữ hàng năm của người cai nghiện bằng 0,9 mức lương cơ sở hiện hành/người/năm.”</p> <p>- Để thống nhất với quy định tại Thông tư số 62/2022/TT-BTC và Điều 4 dự thảo Nghị quyết, đề nghị sửa lại như sau: “b) Hỗ trợ tiền chần, màn, chiếu, gối, quần áo, đồ dùng sinh hoạt cá nhân và băng vệ sinh (đối với người cai nghiện là nữ) hàng năm của người cai nghiện bằng 0,9 mức lương cơ sở hiện hành/người/năm.”</p>	<p>* Tiếp thu và chỉnh sửa theo đề nghị của cơ quan góp ý tại các điểm</p> <p>- Tại khoản 1 Điều 1 phạm vi điều chỉnh.</p> <p>- Tại điểm b khoản 1 Điều 3.</p> <p>* Không tiếp thu chỉnh sửa khoản 3 Điều 1 do Sở Tư pháp đã có ý kiến góp ý cần bỏ nội dung tại khoản 3 Điều 1 do nội dung dự thảo NQ không viện dẫn đến văn bản liên quan</p>	
4	Ban Dân tộc tỉnh	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến	
5	Ban Quản lý	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu	

	khu kinh tế tỉnh		ý kiến
6	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
7	Báo Cao Bằng	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
8	Công an tỉnh	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
9	Sở Giáo dục và Đào tạo	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
10	Sở Giao thông vận tải	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
11	Sở Khoa học và Công nghệ	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
12	Sở Nội vụ	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
13	Sở Ngoại vụ	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
14	Sở Tài nguyên và Môi trường	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
15	Sở Văn hóa, TTDL	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
16	Sở Y tế	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
17	UBND huyện Hạ Lang	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
18	UBND huyện Hà Quảng	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
19	UBND huyện Hòa An	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
20	UBND huyện Trùng Khánh	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến
21	UBND Thành phố Cao Bằng	Nhất trí như dự thảo	Tiếp thu ý kiến

Trên đây là bảng tổng hợp ý kiến góp ý của các Sở, ngành và UBND các huyện, thành phố đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết quy định nội dung, mức hỗ trợ từ ngân sách nhà nước đối với người cai nghiện ma túy; người được giao nhiệm vụ tư vấn tâm lý, xã hội, quản lý, hỗ trợ đối tượng cai nghiện tự nguyện tại gia đình, cộng đồng, người bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại cấp xã trên địa bàn tỉnh Cao Bằng./.

NGƯỜI TỔNG HỢP

B. Hoàng

Bé Hoàng Huỳnh

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Văn Thượng
Hoàng Văn Thượng